

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2025- 2026)

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
08	Học tại GD:	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	208-A2	208-A2
27/10-31/10	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 27/10/2025	08g00 - 08g50	GPĐC	GPĐC	NGOẠI NGỮ CN	NGOẠI NGỮ CN	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	GPĐC	GPĐC	NGOẠI NGỮ CN	NGOẠI NGỮ CN	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	GPĐC	GPĐC	NGOẠI NGỮ CN	NGOẠI NGỮ CN	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	GPĐC	GPĐC	NGOẠI NGỮ CN	NGOẠI NGỮ CN	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Sáng và Chiều Lớp C học tại GD.507, Hòa Hưng		Sáng và Chiều Lớp A học tại TTXN		Lớp A	
	13g00 - 13g50	TIN HỌC	TIN HỌC	VI SINH	VI SINH	YTCC	YTCC
	14g00 - 14g50	TIN HỌC	TIN HỌC	VI SINH	VI SINH	YTCC	YTCC
	15g00 - 15g50	TIN HỌC	TIN HỌC			YTCC	YTCC
	16g00 - 16g50	TIN HỌC	TIN HỌC			YTCC	YTCC
THỨ BA 28/10/2025	08g00 - 08g50	TLYH	TLYH	DDCB3	DDCB3/TT.HS1/TT.GP2/TT.VS5	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TLYH	TLYH	DDCB3	DDCB3/TT.HS1/TT.GP2/TT.VS5	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TLYH	TLYH	DDCB3	DDCB3/TT.HS1/TT.GP2/TT.VS5	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TLYH	TLYH	DDCB3	DDCB3/TT.HS1/TT.GP2/TT.VS5	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp D					
	13g00 - 13g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS1/TT.GP3/TT.VS5	DDCB2		
	14g00 - 14g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS1/TT.GP3/TT.VS5	DDCB2		
	15g00 - 15g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS1/TT.GP3/TT.VS5	DDCB2		
	16g00 - 16g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS1/TT.GP3/TT.VS5	DDCB2		
THỨ TU' 29/10/2025	08g00 - 08g50	TLYH	TLYH	DDCB4	TT.HS2/TT.GP1/TT.VS3	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TLYH	TLYH	DDCB4	TT.HS2/TT.GP1/TT.VS3	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TLYH	TLYH	DDCB4	TT.HS2/TT.GP1/TT.VS3	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TLYH	TLYH	DDCB4	TT.HS2/TT.GP1/TT.VS3	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp A					
	13g00 - 13g50	PPH	PPH	TT.HS2/TT.GP4/TT.VS3	DDCB1		
	14g00 - 14g50	PPH	PPH	TT.HS2/TT.GP4/TT.VS3	DDCB1		
	15g00 - 15g50	PPH	PPH	TT.HS2/TT.GP4/TT.VS3	DDCB1		
	16g00 - 16g50	PPH	PPH	TT.HS2/TT.GP4/TT.VS3	DDCB1		
THỨ NĂM 30/10/2025	08g00 - 08g50	TLYH	TLYH	DDCB5	TT.HS3/TT.GP4/TT.VS1	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TLYH	TLYH	DDCB5	TT.HS3/TT.GP4/TT.VS1	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TLYH	TLYH	DDCB5	TT.HS3/TT.GP4/TT.VS1	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TLYH	TLYH	DDCB5	TT.HS3/TT.GP4/TT.VS1	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp B				Lớp B	
	13g00 - 13g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS3/TT.GP5/TT.VS1	DDCB4	YTCC	YTCC
	14g00 - 14g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS3/TT.GP5/TT.VS1	DDCB4	YTCC	YTCC
	15g00 - 15g50	YD-KHHV	YD-KHHV	TT.HS3/TT.GP5/TT.VS1	DDCB4	YTCC	YTCC
	16g00 - 16g50			TT.HS3/TT.GP5/TT.VS1	DDCB4	YTCC	YTCC

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
08	Học tại GD:	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	208-A2	208-A2
27/10-31/10	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 31/10/2025	08g00 - 08g50	MÔ	MÔ	DDCB1	TT.HS4/TT.GP5/TT.VS2	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	MÔ	MÔ	DDCB1	TT.HS4/TT.GP5/TT.VS2	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	MÔ	MÔ	DDCB1	TT.HS4/TT.GP5/TT.VS2	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50			DDCB1	TT.HS4/TT.GP5/TT.VS2	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C				
	13g00 - 13g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS4/TT.GP1/TT.VS2	DDCB5		
	14g00 - 14g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS4/TT.GP1/TT.VS2	DDCB5		
	15g00 - 15g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS4/TT.GP1/TT.VS2	DDCB5		
	16g00 - 16g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS4/TT.GP1/TT.VS2	DDCB5		
THỨ BẢY 01/11/2025	08g00 - 08g50	MÔ	MÔ	DDCB2	TT.HS5/TT.GP3/TT.VS4	IPE LT	IPE LT
	09g00 - 09g50	MÔ	MÔ	DDCB2	TT.HS5/TT.GP3/TT.VS4	IPE LT	IPE LT
	10g00 - 10g50	MÔ	MÔ	DDCB2	TT.HS5/TT.GP3/TT.VS4	IPE LT	IPE LT
	11g00 - 11g50	MÔ	MÔ	DDCB2	TT.HS5/TT.GP3/TT.VS4	IPE LT	IPE LT
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp D				Chiều: Lớp C
	13g00 - 13g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS5/TT.GP2/TT.VS4		YTCC	YTCC
	14g00 - 14g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS5/TT.GP2/TT.VS4		YTCC	YTCC
	15g00 - 15g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS5/TT.GP2/TT.VS4		YTCC	YTCC
	16g00 - 16g50	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.HS5/TT.GP2/TT.VS4		YTCC	YTCC

- Ghi chú:
- Thứ 2 lớp Y1ABCD học tại giảng đường 507 - Cơ sở Hòa Hưng (Quận 10 cũ).
 - Thứ 3 đến thứ 7 lớp Y1ABCD học tại giảng đường 6.01 - Trung tâm xét nghiệm Tân Nhựt.
 - Thứ 2 lớp Y2ABCD học tại giảng đường 4.01 - Trung tâm xét nghiệm Tân Nhựt.
 - Y2ABCD học thực tập Giải phẫu, Điều dưỡng cơ bản tại Cơ sở Hòa Hưng, học thực tập Hóa sinh, Vi sinh tại Trung tâm xét nghiệm Tân Nhựt.

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2025- 2026)

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
08	Học tại GD:	203-A2	203-A2	307-A2	308-A2	Học online	Học online
27/10-31/10	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 27/10/2025	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g00 - 13g50					TTTN	TTTN
	14g00 - 14g50					TTTN	TTTN
	15g00 - 15g50					TTTN	TTTN
	16g00 - 16g50					TTTN	TTTN
THỨ BA 28/10/2025	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g00 - 13g50					TTTN	TTTN
	14g00 - 14g50					TTTN	TTTN
	15g00 - 15g50					TTTN	TTTN
	16g00 - 16g50					TTTN	TTTN
THỨ TU' 29/10/2025	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp B					
	13g00 - 13g50					TTTN	TTTN
	14g00 - 14g50	YHTD TT	YHTD TT			TTTN	TTTN
	15g00 - 15g50	YHTD TT	YHTD TT			TTTN	TTTN
	16g00 - 16g50	YHTD TT	YHTD TT			TTTN	TTTN
THỨ NĂM 30/10/2025	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C				
	13g00 - 13g50					TTTN	TTTN
	14g00 - 14g50					TTTN	TTTN
	15g00 - 15g50	NHIỄM	NHIỄM			TTTN	TTTN
	16g00 - 16g50	NHIỄM	NHIỄM			TTTN	TTTN

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
08	Học tại GD:	203-A2	203-A2	307-A2	308-A2	Học online	Học online
27/10-31/10	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 31/10/2025	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp D				
	13g00 - 13g50					TTTN	TTTN
	14g00 - 14g50	NHI	NHI			TTTN	TTTN
	15g00 - 15g50	NHI	NHI			TTTN	TTTN
	16g00 - 16g50					TTTN	TTTN
THỨ BẢY 01/11/2025	08g00 - 08g50						
	09g00 - 09g50						
	10g00 - 10g50						
	11g00 - 11g50						
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g00 - 13g50						
	14g00 - 14g50						
	15g00 - 15g50						
	16g00 - 16g50						